

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẢO LỘC
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **106/2020/HS-ST**

Ngày: 04-11-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẢO LỘC - TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Ninh Khắc Phong**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Nguyễn Văn Mạnh**.

2. Ông **Bùi Đăng Khoa**.

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Đình Duy Toàn** - Là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc tham gia phiên tòa:
Bà **Ngô Thị Ka Ly** - Kiểm sát viên.

Ngày 04/11/2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 103/2020/TLST-HS ngày 06/10/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 106/2020/QĐXXST-HS ngày 19/10/2020, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Huy H**; sinh năm: 1974 tại Hà Nam; tên gọi khác “Hùng”; hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Số 766A đường C, tổ 12, phường P, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 8/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Huy Đ, sinh năm 1955 (đã chết) và bà Trương Thị N, sinh năm 1952 hiện cư trú tại quận K, thành phố Hải Phòng; anh chị em ruột có 03 người, bị cáo là con lớn nhất, nhỏ nhất sinh năm 1981; vợ: Trương Thị T, sinh năm 1975; con: có 02 con, lớn nhất sinh năm 2001, nhỏ nhất sinh năm 2003; hiện cùng cư trú tại số 766A đường C, phường P, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng; tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giữ tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Bảo Lộc từ ngày 24/03/2020 đến ngày 25/3/2020 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà **Đỗ Thị L**, sinh năm: 1966; nơi cư trú: Tổ 20, phường P, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ 20 phút ngày 24/3/2020, Công an phường Lộc Phát, thành phố Bảo Lộc tiến hành kiểm tra nhà số 766A đường Nguyễn Văn Cừ, tổ 12, phường Lộc Phát, thành phố Bảo Lộc và phát hiện Trần Huy H đang thực hiện hành vi ghi số đề cho bà Đỗ Thị L, sinh năm: 1966, địa chỉ: Tổ 20, phường Lộc Phát, thành phố Bảo Lộc với số tiền ghi trên phôi đề là 225.000đ. Công an phường Lộc Phát đã tiến hành bắt người phạm tội quả tang đối với Trần Huy H và bà Đỗ Thị L về hành vi đánh bạc dưới hình thức “số đề”.

Qua kiểm tra lực lượng Công an phát hiện trong túi quần phía trước bên phải của H đang mặc có số tiền 8.600.000đ (theo H khai nhận số tiền 8.516.000đ người chơi đưa cho H để mua số đề, còn lại 84.000đ là tiền H dùng để trả cho người chơi số đề). Ngoài ra lực lượng Công an còn phát hiện trong ngăn kéo của chiếc bàn gỗ nơi H đang ngồi ghi số đề cho bà L có 16 mảnh giấy có kích thước, đặc điểm khác nhau, trên các tờ giấy có ghi nhiều con số.

Quá trình điều tra đã xác định cách thức đánh bạc bằng hình thức ghi số đề của Trần Huy H như sau:

* Cách thức đánh số đề:

- Hình thức đánh “đầu - đuôi”:

+ Đánh số có 02 chữ số: người chơi chọn số có 02 chữ số bất kỳ, đánh tương ứng với số tiền. Căn cứ kết quả xổ số kiến thiết ngày hôm đó để xác định việc thắng thua (trúng đề). Người chơi thắng khi số “đầu” trùng với giải Tám hoặc số đánh “đuôi” trùng với hai chữ số sau cùng của giải Đặc biệt. Tỷ lệ thắng là gấp 70 lần so với số tiền bỏ ra để đánh bạc.

+ Đánh số có 03 chữ số: người chơi chọn số có 03 chữ số bất kỳ, đánh tương ứng với số tiền. Căn cứ kết quả xổ số kiến thiết ngày hôm đó để xác định việc thắng thua. Người chơi thắng khi số “đầu” trùng với giải Bảy hoặc số đánh “đuôi” trùng với ba chữ số sau cùng của giải đặc biệt. Tỷ lệ thắng là gấp 550 lần so với số tiền bỏ ra để đánh bạc.

- Hình thức đánh “bao lô”: người chơi chọn 02, 03 hoặc 04 chữ số bất kỳ, đánh với số tiền tương ứng. Căn cứ kết quả xổ số kiến thiết ngày hôm đó để xác định việc thắng thua. Người chơi thắng khi các chữ số họ chọn để “bao lô” trùng với 02, 03 hoặc 04 chữ số sau cùng của các giải thưởng từ giải Tám đến giải Đặc biệt. Tỷ lệ thắng đối với 02 số là gấp 70 lần, đối với 03 con số là 550 lần và đối với 04 con số là 4.500 lần so với số tiền bỏ ra để đánh bạc.

Trong ngày 24/3/2020, H sử dụng kết quả xổ số kiến thiết tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, mở thưởng lúc 16 giờ 30 phút ngày 24/3/2020 để đối chiếu kết quả “số đề”.

* Cách thức tính tiền như sau:

- Dạng đánh “đầu - đuôi” thì tiền đánh bạc = là tổng số tiền tương ứng đánh cho số trúng “đầu” và “đuôi” .

- Dạng đánh “bao lô” thì tiền đánh bạc được tính như sau:

+ Đánh 02 chữ số thì tiền đánh bạc = số tiền đánh x 18 lần.

+ Đánh 03 chữ số thì tiền đánh bạc = số tiền đánh x 17 lần.

+ Đánh 04 chữ số thì tiền đánh bạc = số tiền đánh x 16 lần.

Khi có người chơi đến đánh số đề, H đều ghi số mà người chơi yêu cầu vào 02 mảnh giấy (phơi đề) có ký hiệu các nội dung tương tự nhau, 01 tờ giấy đưa cho người chơi và 01 tờ giấy H giữ lại để ghi vào tờ giấy tổng cuối ngày (phơi tổng). Dựa vào “tờ phơi tổng” để xác định kết quả thắng thua trong ngày.

Khi bị bắt quả tang về hành vi đánh bạc ngày 24/3/2020, H đã hoàn tất việc tổng hợp số tiền đánh đề trong ngày của người chơi vào “tờ phơi tổng”.

Như vậy, căn cứ vào tờ phơi tổng và 16 tờ phơi đề đã thu giữ đã xác định vào ngày 24/3/2020 H đã ghi số đề cho nhiều người với tổng số tiền ghi đề là 11.112.000đ, số tiền thực tế người chơi đã đưa cho H để “mua số đề” là 8.516.000đ.

Ngoài ra, ngày 23/3/2020 H đã ghi số đề cho bà L theo kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc ngày 23/3/2020 với số tiền là 405.000đ, bà L đã thắng được số tiền 375.000đ. Như vậy, tổng số tiền đánh bạc ngày 23/3/2020 là 780.000đ.

Về vật chứng và trách nhiệm dân sự: Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ:

- Số tiền 8.600.000đ của H;
- 16 (mười sáu) tờ giấy có hình dạng, kích thước, đặc điểm khác nhau, nội dung ghi các con số và các ký hiệu, đã được đánh số từ 01 đến 16, mỗi tờ giấy đều có chữ ký xác nhận của bị cáo H.

Cáo trạng số 108/CT-VKSBL ngày 01/10/2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng truy tố Trần Huy H về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1, 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Trần Huy H từ 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng về tội “Đánh bạc”. Phạt bổ sung bị cáo từ 15.000.000đ đến 20.000.000đ.

Đối với số tiền 8.600.000đ là tiền các đối tượng sử dụng đánh bạc nên đề nghị tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

Buộc bị cáo nộp lại số tiền thu lợi bất chính ngày 23/3/2020 là 405.000đ.

Bị cáo H không khiếu nại bản cáo trạng, khai nhận hành vi ghi số đề cho bà Đỗ Thị L và nhiều người khác (không biết tên tuổi, địa chỉ) tại số 766A đường C, phường P, thành phố B với số tiền ghi đề là 11.112.000đ, số tiền thực tế người chơi đã đưa cho H để “mua số đề” là 8.516.000đ và ngày 23/3/2020 H đã ghi số đề cho bà L với số tiền 405.000đ (thực nhận 330.000đ), bà L trúng 375.000đ, bị cáo thanh toán tiền thắng đề cho bà L và trong số tiền 8.600.000đ bị thu giữ đã có cả tiền ghi số đề cho bà L ngày 24/3/2020. Bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tổ tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Bảo Lộc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc, Kiểm sát viên trong quá

trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Ngày 24/03/2020, Trần Huy H đã ghi số đề cho bà Đỗ Thị L và nhiều người khác (không biết tên tuổi, địa chỉ) tại số 766A đường C, phường P, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng với số tiền ghi đề là 11.112.000đ, số tiền thực tế người chơi đã đưa cho H để “mua số đề” là 8.516.000đ. Khi H đang ghi số đề cho bà Đỗ Thị L với số tiền 225.000đ thì bị Cơ quan Công an phường Lộc Phát, thành phố Bảo Lộc bắt quả tang.

Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo tại quá trình điều tra và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở kết luận: Hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức ghi số đề thắng thua bằng tiền nêu trên của Trần Huy H đã phạm vào tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

- Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đã nộp lại số tiền ghi số đề, có ông nội là Trần Huy Đ được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì nên áp dụng điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự giảm nhẹ cho bị cáo.

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[4] Đánh giá tính chất vụ án: Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương. Đánh bạc là một tệ nạn xã hội mà Nhà nước đã có nhiều biện pháp ngăn chặn. Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình bị pháp luật cấm nhưng vì động cơ vụ lợi nên vẫn thực hiện.

Xét bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú ổn định, có khả năng tự cải tạo nên không cần thiết phải cách ly khỏi xã hội, giao bị cáo về cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục cũng đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa chung.

Xét bị cáo không có thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung theo quy định khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

[5] Đối với bà Đỗ Thị L có hành vi đánh bạc ngày 24/3/2020 với số tiền 225.000đ và ngày 23/3/2020 tổng số tiền đánh bạc là 780.000đ nhưng chưa đủ mức truy cứu trách nhiệm hình sự, bà L không có tiền án, tiền sự nên cơ quan Công an thành phố Bảo Lộc đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là thỏa đáng.

Đối với những người ghi số đề trong ngày 24/3/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Bảo Lộc đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được nhân thân, lai lịch của những người này nên không có căn cứ để xử lý.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với số tiền 8.600.000đ thu giữ trên người của H là tiền các đối tượng dùng để đánh bạc nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

Đối với số tiền 405.000đ bị cáo H thu lợi bất chính thông qua việc ghi số đề cho bà L ngày 23/3/2020, Cơ quan điều tra chưa thu giữ. Vì vậy, cần buộc bị cáo nộp lại 405.000đ để tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Đối với 16 (mười sáu) tờ giấy có hình dạng, kích thước, đặc điểm khác nhau, nội dung ghi các con số và các ký hiệu, đã được đánh số từ 01 đến 16, mỗi tờ giấy đều có chữ ký xác nhận của bị cáo H. Do đây là tài liệu, chứng cứ nên đưa vào hồ sơ vụ án.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Huy H phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Trần Huy H **06** (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách **12** (Mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Trần Huy H cho Ủy ban nhân dân phường Lộc Phát, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thi hành án thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo theo quy định tại khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 8.600.000đ (*Theo Giấy ủy nhiệm chi ngày 07/10/2020 của Kho bạc nhà nước thành phố Bảo Lộc*).

Buộc bị cáo Trần Huy H nộp lại số tiền 405.000đ để tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

3. Về án phí: Áp dụng các Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Trần Huy H phải nộp 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh Lâm Đồng ⁽²⁾;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng ⁽¹⁾;
- VKSND TP. Bảo Lộc ⁽¹⁾;
- Sở tư pháp tỉnh Lâm Đồng ⁽¹⁾;
- Công an TP. Bảo Lộc ⁽¹⁾;
- Chi cục THA dân sự TP. Bảo Lộc ⁽¹⁾;
- Bị cáo ⁽¹⁾;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ⁽¹⁾;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Ninh Khắc Phong